TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 103/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận N, ngày 26 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 86/2024/HNST ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phan Thị Kim T1, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: 59/58 TP, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Huỳnh T2, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: 59/58 TP, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Nguyễn Huỳnh T2 và bà Phan Thị Kim T1 tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 45, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/7/2014. Bà Phan Thị Kim T1 và ông Nguyễn Huỳnh T2 có tất cả ba con chung là: Nguyễn Phan Trọng P (nam), sinh ngày 05/01/2016, Nguyễn Phan Minh H (nữ), sinh ngày 22/6/2017, Nguyễn Phan Minh A (nữ), sinh ngày 18/02/2021.

Hai bên thoả thuận giao ba con chung tên là Nguyễn Phan Trọng P (nam), Nguyễn Phan Minh H (nữ), Nguyễn Phan Minh A (nữ) cho bà Phan Thị Kim T1 trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung đến khi trưởng thành. Ông Nguyễn Huỳnh T2 cấp dưỡng nuôi con chung 20.000.000/tháng (Hai mươi triệu đồng mỗi tháng).

Nhận thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Kim T1 và ông Nguyễn Huỳnh T2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phan Thị Kim T1 và ông Nguyễn Huỳnh T2 có tất cả ba con chung là: Nguyễn Phan Trọng P (nam), sinh ngày 05/01/2016, Nguyễn Phan Minh H (nữ), sinh ngày 22/6/2017, Nguyễn Phan Minh A (nữ), sinh ngày 18/02/2021. Hai bên thoả thuận giao ba con chung tên là Nguyễn Phan Trọng P (nam), Nguyễn Phan Minh H (nữ), Nguyễn Phan Minh A (nữ), sinh ngày 18/02/2021 cho bà Phan Thị Kim T1 trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung đến khi trưởng thành. Ông Nguyễn Huỳnh T2 cấp dưỡng nuôi con chung 20.000.000/tháng (Hai mươi triệu đồng mỗi tháng). Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Huỳnh T2 về cấp dưỡng nuôi con.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận tiền trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phan Thị Kim T1, nếu ông Nguyễn Huỳnh T2 không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì ông Nguyễn Huỳnh T2 còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Phan Thị Kim T1 và ông Nguyễn Huỳnh T2 cùng khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Phan Thị Kim T1 và ông Nguyễn Huỳnh T2 cùng khai đôi bên không có nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Được trừ vào số tiền bà Phan Thị Kim T1 và ông Nguyễn Huỳnh T2 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0036101 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phan Thị Kim T1 và ông Nguyễn Huỳnh T2 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận N;
- UBND Phường B, Quận N, Tp. Hồ Chí Minh (Giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn số 45, quyển số 01/2014, ngày 24/7/2014);
- Chi Cục THADS Quận N;
- Đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh Trang